TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2022/HS-ST
Ngày: 08/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thuỷ
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phúc Tuệ
Bà Hoàng Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trần Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:* Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 25/10/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thuỳ V**, sinh ngày: 17/02/1989 tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Tiểu khu V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hồng M (đã chết) và bà Trần Thị Q, sinh năm 1956; Chồng: không có; Con: Có 02 người con; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 10/7/2019 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá xử phạt 15 tháng tù tại bản án số 39/2019/HS-ST ngày 23/10/2019; Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 19/12/2021 có hành vi "đánh bạc" bị Công an huyện Tuyên Hoá ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền; Nhân thân: Ngày 08/9/2021 bị Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; Ngày 10/9/2015 sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an thành phố Đồng Hới xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/7/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên : **Phạm Ngọc H**, sinh ngày 04/5/1985 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động

tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn B (đã chết) và bà Phạm Thị Đ (đã chết); có vợ và 02 con; Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 25/11/2013 phạm tội "Đánh bạc" bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng 10 ngày tù tại bản án số: 12/HSST ngày 04/4/2014 (Chưa chấp hành xong khoản án phí); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 14/01/2016 phạm tội "Đánh bạc" bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù tại Bản án số: 194/HSST ngày 24/6/2016. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/8/2022 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Trần Thị S, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Anh Bùi Đình L, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Chị Đinh Thị Hoài N, sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tiểu khu V, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Anh Lê Hồng S, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tiểu khu T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Chị Hồ Thị L, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 18/4/2022, Lê Hồng S và Đinh Thị Hoài N đến chơi tại quầy bán quần áo ở tầng 2 chợ L của chị Trần Thị S. Tại đây, Trần Thị S rủ Lê Hồng S và N đánh bạc, Lê Hồng S và N cùng đồng ý. Cả ba thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh "Liêng" (còn gọi là "bài cào"), được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Cả ba thống nhất cách thức đánh và tính thắng thua như sau: Mỗi ván đánh mỗi người phải đặt 10.000đồng (gọi là tiền mậu), riêng người chia bài sẽ đặt 20.000đồng; sau khi chia bài người tiếp theo lần lượt nếu cao điểm sẽ đặt vào 20.000đồng để "cân", nếu thấp điểm úp bài không tham gia, sau khi mọi người đã đặt tiền thì sẽ lật (mở) để so bài. Cao nhất là bài sam (tức ba quân như nhau, như ba quân "666", trong đó ba quân át A (xì) là to nhất); tiếp theo là bài liêng (tức ba quân kế tiếp nhau, như "789", trong đó "QKA" là to nhất); rồi đến ba tiên (Tức ba quân từ J, Q, K trở lên) và nếu không thuộc ba trường hợp trên thì tính điểm, điểm 9 là cao nhất, trong đó "K8A" là to nhất;

đối với bài có các quân liêng, ba tiên, điểm số nếu bằng nhau thì sẽ so chất của quân bài to nhất để tính thắng thua theo thứ tự Cơ, rô, chuồn, bích. Sau đó, Trần Thị S lấy một chiếu nhựa và một bộ bài Tú lơ khơ rồi cả ba tiến hành đánh. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân H đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Đinh Thị Hoài N ra về, cùng thời gian này có Hồ Thị L đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hồng S ra về. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, thì có thêm Phạm Ngọc H và Bùi Đình L đến cùng tham gia đánh bạc. H và L tham gia đánh được một lúc thì nghỉ và ra về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Đinh Thị Hoài N quay lại và tiếp tục đánh bạc, một lúc sau Lê Thuỳ V đến cùng tham gia đánh. Đến 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thị trấn Đồng Lê phát hiện, lập biên bản, thu giữ trên chiếu bạc, gồm: 740.000đồng (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng); 01(một) chiếu nhựa màu xanh trắng, kích thước (1,17x1,9cm) và 01 (một) bộ bài bài tu lơ khơ (loại 52 lá).

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã thu giữ: Một chiếu nhựa màu xanh trắng, kích thước (1,17 x 1,9)m; nhàu rách nhiều chỗ; 52 (năm mươi hai) lá bài tu lơ khơ, một mặt có nền màu trắng, có nhiều hoa văn họa tiết, một mặt có nền màu xanh, kích thước (8,3 x 5,4)cm; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành, số tiền: 740.000đồng (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 45/CT-VKSTH-HS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa đã truy tố các bị cáo Lê Thuỳ V và Phạm Ngọc H về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Lê Thuỳ V từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho UBND thị trấn Đồng Lê giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ giao bị cáo cho UBND xã S giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 740.000đồng (Bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng, kích thước, kích thước (1,17 x 1,9m); nhàu rách nhiều chỗ; 52 (năm mươi hai) lá bài tu lơ khơ, một mặt có nền màu trắng, có nhiều hoa văn họa tiết, một mặt có nền màu xanh, kích thước (8,3 x 5,4cm).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Thùy V và Phạm Ngọc H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa về tội danh, điều khoản và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng. Đồng thời các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Lê Thuỳ V và Phạm Ngọc H, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thuỳ V và Phạm Ngọc H đã khai nhận: Ngày 18/4/2022 Lê Hồng S và Đinh Thị Hoài N đến chơi ở quầy bán quần áo tại tầng 2 chợ Đồng Lê của chị Lê Hồng S. Tại đây Lê Hồng S rủ Lê Hồng S và N đánh bạc, Lê Hồng S và N cùng đồng ý và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng (còn gọi là bài cào). Thắng thua bằng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam, cách thức đánh như sau: mỗi ván bài mỗi người phải đặt 10.000đ (mười nghìn đồng) (gọi là tiền mậu), riêng người chia bài sẽ đặt 20.000.000đ (hai mươi nghìn đồng) nếu thấp bài sẽ úp bài không tham gia, sau khi mọi người đặt tiền sẽ lật (mở) bài để so sánh bài. Cao nhất là bài Sam. Tức 3 quân bài như nhau. Sau đó Trần Thị S lấy một chiếc chiếu nhựa một bộ bài tú lơ khơ rồi cả ba tiến hành đánh bài. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Đinh Thị Hoài N ra về, cùng thời gian này có Hồ Thị L đến tham gia đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Hồng S ra về, khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có thêm bị cáo Phạm Ngọc H và Bùi Đình L ở tiểu khu 1 thị trấn L đến cùng tham gia đánh bạc. H và Long đến đánh bạc được một lúc thì nghỉ và ra về. Khoảng 17 giờ cùng ngày Đinh Thị Hoài N quay lại và tiếp tục đánh bạc. Một lúc sau có bị cáo Lê Thuỳ V đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị lực lượng công an huyện Tuyên Hoá phát hiện, lập biên bản thu giữ trên chiếu

bạc gồm: 740.000đ(bảy trăm bốn mười nghìn đồng); 01(một) chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng và 01 bài tú lơ khơ (loại 52 lá). Quá trình điều tra đã xác định Lê Thuỳ V có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, Phạm Ngọc H có 01 tiền án về tội Đánh bạc nên ngày 16/5/2022 Công an Thị trấn Đồng Lê đã chuyển hồ sơ vụ việc cùng vật chứng liên quan đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá để xử lý theo thẩm quyền. Do đó, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lê Thuỳ V và Phạm Ngọc H đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Lê Thuỳ V có 01 tình tiết tăng nặng là tình tiết tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án: ngày 10/7/2019 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" bị Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá xử phạt 15 tháng tù tại bản án số 39/2019/HS-ST ngày 23/10/2019 chưa được xóa án tích.

- Bị cáo Phạm Ngọc H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn. Bị cáo Lê Thuỳ V không có việc làm ổn định, là mẹ đơn thân, một mình nuôi 2 con nhỏ và mới sinh con thứ 2 được 04 tháng tuổi. Bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình. Bị cáo Phạm Ngọc H không có việc làm, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế, số tiền tham gia đánh bạc không lớn chỉ 20.000đồng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo là người có nhận thức, có đầy đủ năng lực hành vi, biết được việc đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào cũng bị pháp luật nghiêm cấm, là một tệ nạn xã hội gây ra nhiều hậu quả và hệ lụy cho nhiều gia đình, cũng như bản thân các bị cáo và làm ảnh hưởng đến lối sống lành mạnh của nhân dân. Tuy nhiên vì muốn thu lợi bất chính mà không mất sức lao động nên các bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi đánh bạc. Vì vậy cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần áp dụng khoản 1 Điều 321 BLHS để xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm minh nhằm giáo dục các bị cáo. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Mặt khác xét thấy số tiền tham gia đánh bạc không lớn, chỉ 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo Lê Thuỳ V có hai con nhỏ và mới sinh con thứ 2 được 04 tháng tuổi. Là lao động chính duy nhất trong gia đình.

Bị cáo Phạm Ngọc H không có việc làm, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xem xét và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt các bị cáo bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương để quản lý, giám sát cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người tiến bộ,và không khấu trừ thu nhập của các bị cáo vì các bị cáo không có việc làm, như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Liên quan trong vụ án còn có các đối tượng Trần Thị S, Bùi Đình L, Đinh Thị Hoài N, Lê Hồng S, Hồ Thị Lo, Nguyễn Xuân H là những người cùng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên quá trình điều tra đã xác định số tiền dùng đánh bạc về tang số chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Trần Thị S, Bùi Đình L, Đinh Thị Hoài N, Lê Hồng S, Hồ Thị L, Nguyễn Xuân H không có tiền án, tiền sự về các hành vi đánh bạc và gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã chuyển Công an huyện Tuyên Hoá xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).Tại phiên toà những người này vắng mặt. Tuy nhiên cũng cần nhắc nhở, rút kinh nghiệm để phòng ngừa chung.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy:

- Đối với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 740.000đ (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng). Cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 740.000đ (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng, kích thước (1,17x1,9)m, bị nhàu rách nhiều chỗ; 52 lá bài tu lơ khơ một mặt có nền màu trắng có nhiều hoa văn hoạ tiết, một mặt có nền màu xanh, kích thước (8,3 x 5,4) cm.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 215, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc các bị cáo Lê Thuỳ V và Phạm Ngọc H phải chịu mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 36 BLHS năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thuỳ V phạm tội: "Đánh bạc".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thuỳ V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND thị trấn Đồng Lê, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Thùy V về cho UBND thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 36 BLHS năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội "Đánh bạc".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình nhận được bản án và quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Phạm Ngọc H về cho UBND xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Bị cáo được miễn khấu trừ thu nhập.

3. Về vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền740.000đ (bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

Hiện số tiền này đang được tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện Tuyên Hóa theo Uỷ nhiệm chi ngày 07/10/2022 của Công an huyện Tuyên Hoá, đơn vị nhận tiền Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa qua số tài khoản 3949.010.54781.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc chiếu nhựa màu xanh trắng, kích thước (1,17x1,9)m, nhàu, rách nhiều chỗ, đã qua sử dụng; 52 (năm mươi hai) lá bài tú lơ khơ, một mặt có nền màu trắng có nhiều hoa văn hoạ tiết, một mặt có nền màu xanh, kích thước (8,3 x5,4) cm, đã qua sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa tỉnh Quảng Bình ngày 06 tháng 10 năm 2022.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Thuỳ V và bị cáo Phạm Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt các bị cáo, vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuyên bố các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/11/2022). Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thuỷ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo, những người TGTT;
- Lưu hồ sơ